TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày: 17-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa Zên tòa: Ông Hồ Hoàng Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Trúc Linh

2. Bà Thái Hồng Oanh

- Thư ký Zên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Yến –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long *tham gia Zên tòa:* Ông Dương Hoàng Anh – *Kiểm sát viên.*

Ngày 17 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/HSST ngày 20 tháng 02 N 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Vương P (tên gọi khác C), sinh năm 1980; tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long; trú tại: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh S và bà Vương Thuộc M; tiền sự: 03 lần. Ngày 07/9/2017 bị Ủy ban nhân dân xã M ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 07/12/2017; Ngày 06/6/2018 Tòa án nhân dân huyện T quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo chấp hành xong ngày 01/4/2019. Ngày 21/5/2019 bị Công an xã M xử phạt hành chính với số tiền 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đến nay bị cáo chưa nộp phạt; tiền án: 01 lần. Ngày 06/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng từ về tội trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/01/2017 nhưng đến nay chưa nộp án phí và bồi thường phần dân sự; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Lê Thị B, sinh năm 1972 "vắng mặt"

Cư trú: ấp M, xã M, huyện L, tỉnh Vĩnh Long

2. Dương Trường T, sinh năm 1953 "vắng mặt"

Cư trú: ấp G, xã M, huyện P, tỉnh Vĩnh Long

Người có quyền lợi, X vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Văn N, sinh năm 1972 "vắng mặt"

Cư trú: Khu U, thị trấn R, huyện P tỉnh Vĩnh Long

2. Nguyễn Thanh V, sinh năm 1979 "vắng mặt"

Cư trú: ấp M, xã M, huyện Q, tỉnh Vĩnh Long

3. Nguyễn Dương Z, sinh năm 1982 "vắng mặt"

Cư trú: Khu A, thị trấn O, huyện H, tỉnh Vĩnh Long

Người làm chứng:

1. Đặng Văn H, sinh năm 1987

2. Nguyễn Thị L, sinh năm 1969 "vắng mặt"

Cùng cư trú: ấp M, xã M, huyện J, tỉnh Vĩnh Long

3. Bùi Văn T, sinh năm 1986

Cư trú: ấp L, xã S, huyện D, tỉnh Vĩnh Long

4. Phạm Hoàng X, sinh năm 1980 "vắng mặt"

Cư trú: ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 08/8/2019, Nguyễn Thanh V đến nhà Nguyễn Vương P cùng ngụ ấp M, xã M, huyện P, tỉnh Vĩnh Long để chơi, sau đó P lấy xe mô tô biển số kiểm soát 95F3-2355 do em trai của P là Nguyễn Dương Z đứng tên, chở V đến tìm mẹ của P ở ấp M, xã M, huyện E, tỉnh Vĩnh Long để bắt gà. Khi đến P không gặp ai và không có gà nên P chở Vệt đi ra hướng cầu Gạch Cống để về, P chạy được khoảng 300m thì V kêu P dừng xe để đi vệ sinh, trong lúc đi vệ sinh V phát hiện một con gà mái đang giữ con trong bụi cây và xung quanh không có người nên nảy sinh ý định bắt trộm con gà. V rủ P bắt gà P đồng ý nên V bắt con gà ôm lên xe P chờ sẵn chạy về hướng cầu Gạch Cống thì bị chủ là chị Lê Thị B phát hiện, chị B thấy anh Đặng Văn H chạy xe mô tô chở Bùi Văn T đi từ hường cầu Gạch Cống chạy đến, chị B cho hay có hai đối tượng bắt trộm gà bỏ chạy về hường thị trấn Trà Ôn nên anh H và anh T quay đầu xe đuổi theo, khi đến nhà máy nước thuộc ấp M, xã M thì đuổi kịp P và V nên bắt giữ giao cho Công an xã M.

Vật chứng thu giữ gồm 01 xe mô tô biển số kiểm soát 95F3-2355; 01 con gà mái màu vàng, trọng lượng 1,6kg.

Theo kết luận định giá tài sản số 54/KLHĐ-ĐGTS ngày 09/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Y kết luận 01 con gà mái trọng lượng 1,6kg trị giá 176.000đồng.

Ngoài ra, ngày 08/11/2019 Nguyễn Vương P còn lấy trộm của ông Dương Trường T 01 xe đẩy, loại xe rùa bán cho anh Nguyễn Văn N được số tiền 100.000đồng tiêu xài cá nhân hết và ngày 11/11/2019 có lấy trộm của ông T 01 cái lồng bằng kim loại và 01 thanh kim loại thì bị phát hiện.

Theo kết luận định giá tài sản số: 01/KLHĐ-ĐGTS ngày 06/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện U kết luận 01 xe đẩy, loại xe rùa trị giá 60.000đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 02/KLHĐ-ĐGTS ngày 06/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện G kết luận 01 cái lồng kim loại, 01 đoạn kim loại trị giá 56.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSTÔ ngày 20/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân nhân huyện R, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Vương P về tội *"trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện J đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vương P phạm tội "trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật Hình sự, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Vương P từ 09 tháng đến 01 N tù.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số kiểm soát 95F3-2355 anh Nguyễn Dương Z đã nhận lại xong; 01 con gà mái màu vàng, trọng lượng 1,6kg chị Lê Thị B đã nhận lại xong; 01 xe đẩy, loại xe rùa; 01 cái lồng kim loại, 01 thanh kim loại ông Dương Trường T đã nhận xong, không yêu cầu gì đề nghị miễn xét.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Vương P nộp 200.000đồng án phí hình sự a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và có thái độ ăn năn, hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại chị Lê Thị B và ông Dương Trường T vắng mặt nhưng quá trình điều tra chị B và ông T đã trình bày nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn N vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra ông N không yêu cầu bị cáo trả lại 100.000đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các tài sản bị cáo lấy của bị hại không lớn, bị cáo trả lại cho bị hại, bị cáo thấy có lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với những người tham gia tố tụng như bị hại, người có quyền lợi X vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên việc xét xử vắng mặt những người trên của Hội đồng xét xử là phù hợp pháp luật.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Vương P tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra thu thập, qua đó xác định: Khoảng 09 giờ ngày 08/8/2019, tại ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long Nguyễn Vương P cùng Nguyễn Thanh V đã có hành vi lén lút bắt trộm 01 con gà mái có giá trị 176.000đồng của chị Lê Thị B để bán tiên xài cá nhân. Ngoài ra, Nguyễn Vương P đã lén lút lấy trộm 01 xe đẩy loại xe rùa, 01 cái lồng bằng kim loại và 01 thanh kim loại với tổng giá trị 116.000đồng của ông Dương Trường T. Ngày 06/9/2016 bị cáo Nguyễn Vương P đã bị Tòa án nhân dân huyện K tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đến nay chưa xóa án tích mà còn vi phạm, do đó có đủ yếu tố quy kết bị cáo Nguyễn Vương P phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Nguyễn Vương P là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác một cách trái pháp luật, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa P. Bị cáo P là người có nhân thân xấu đã có 03 lần tiền sự và 01 tiền án chưa được xóa án tích đáng lẽ bị cáo phải biết khắc phục sửa chữa mà trái lại bị cáo tiếp tục thực hiện nhiều hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp chứng tỏ bị cáo xem thường sự trừng trị của pháp luật. Do đó cần thiết cách ly bị cáo ngoài xã hội một thời gian mới nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm răn đe các trường hợp tương tự xảy ra như kiểm sát viên đã đề nghị là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo P phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự do bị cáo thực hiện hành vi trộm tài sản của người khác nhiều lần.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo P là người phạm tội gây thiệt hại không lớn; sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với hành vi của Nguyễn Thanh V cùng thực hiện hành vi vi phạm với Nguyễn Vương P nhưng Nguyễn Thanh V đã được xóa án tích, tài sản bị chiếm đoạt không đủ định lượng nên không cấu thành tội phạm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lê Thị B và ông Dương Trường T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm và anh Nguyễn Văn N không yêu cầu bị cáo trả lại 100.000đ nên không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Vương P nộp 200.000đồng theo quy định điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ so với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vương P phạm tội "trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vương P 01 (một) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 04/12/2019).

3. Về án phí sơ thẩm:

Buộc bị cáo Nguyễn Vương P nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại và người có quyền lợi X vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Sở tư pháp: 01;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Trà Ôn: 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 01;
- CA huyện Trà Ôn: 02;
- THA huyện Trà Ôn: 01;
- UBND xã Thiện M, huyện Trà Ôn;
- Bị cáo: 01;
- Bị hại: 02;
- Người có QLNVLQ: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong